TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TỪ SƠN** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2023/QĐST- KDTM.	*Từ Sơn, ngày 21 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 18/2023/TLST- KDTM ngày 06 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank).

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D; Chức danh: Chủ tịch HĐQT;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Hoàng L; Chức danh: Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý (Theo văn bản ủy quyền số 58/2023/UQN-CTQT ngày 12/7/2023 của chủ tịch HĐQT).

Người được ủy quyền tham gia tố tụng tại Tòa án:

Ông Nguyễn Văn Đ- Trưởng bộ phận xử lý nợ - Phòng XLN KHCN Miền Bắc 2;

Ông Lê Quang T, sinh năm 1995- Chuyên viên xử lý nợ;

Bà Nguyễn Thị Hằng N- Chuyên viên xử lý nợ;

Ông Trần Ngọc S- Chuyên viên xử lý nợ;

Cùng địa chỉ: Số 241 Trần Phú, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. (Theo văn bản ủy quyền số: 936/2023/UQ-VPB ngày 17/10/2023);

Bị đơn: Ông Trần Văn L, sinh năm 1962 và bà Trần Thị H, sinh năm 1971; Cùng địa chỉ: Khu phố Bính H, phường Trang H, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về xác nhận nợ theo Hợp đồng tín dụng:

1. Về xác nhận nợ theo Hợp đồng tín dụng:

Ông Trần Văn L và bà Trần Thị H xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tổng số tiền tính đến hết ngày 13/12/2023 là: **760.478.862 đồng** (Bảy trăm sáu mươi triệu bốn trăm bảy mươi tám nghìn tám trăm sáu mươi hai đồng); trong đó nợ gốc là: 592.824.012 đồng; lãi trong hạn là: 4.918.943 đồng; lãi quá hạn là: 150.015.077 đồng; lãi phạt chậm trả là: 12.720.830 đồng theo Hợp đồng cho vay hạn mức số: LN2006222505255 ký ngày 26/6/2020; Khế ước nhận nợ ngày 05/07/2021 và Khế ước nhận nợ ngày 12/8/2021.

2. Về nghĩa vụ trả nợ:

Ông Trần Văn L và bà Trần Thị H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tổng số tiền tính đến hết ngày 13/12/2023 là: **760.478.862 đồng** (Bảy trăm sáu mươi triệu bốn trăm bảy mươi tám nghìn tám trăm sáu mươi hai đồng); trong đó nợ gốc là: 592.824.012 đồng; lãi trong hạn là: 4.918.943 đồng; lãi quá hạn là: 150.015.077 đồng; lãi phạt chậm trả là: 12.720.830 đồng theo Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2006222505255 ký ngày 26/6/2020; Khế ước nhận nợ ngày 05/07/2021 và Khế ước nhận nợ ngày 12/8/2021.

Ông L, bà H phải tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 14/12/2023 theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng hạn mức tín dụng và khế ước nhận nợ nêu trên cho đến khi thực hiện hết nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng VP Bank.

Nếu ông L, bà H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng VP Bank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số: 974/2018/HĐTC/ ngày 09/4/2018 với tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa đất số 10, tờ bản đồ số 56, diện tích 151,6m^2 tại khu phố Bính Hạ, phường Trang Hạ, thị xã Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn), tỉnh Bắc Ninh đã được cấp GCN QSDĐ quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số BU 916115, số vào sổ

cấp GCN: CH00809 do Ủy ban nhân dân thị xã Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn) cấp ngày 11/11/2014 cho ông Trần Văn L và bà Trần Thị H.

2.3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tự nguyện chịu toàn bộ chi phí, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí: Ông Trần Văn L và bà Trần Thị H có đơn xin miễn, giảm án phí và được Ủy ban nhân dân phường Trang Hạ xác nhận. Ông L là người cao tuổi được miễn tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Bà H được giảm 50% tiền án phí. Bà H còn phải nộp 4.302.000 đồng *(Bốn triệu ba trăm linh hai ngàn đồng)* tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. (đã làm tròn số).

Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền: 16.900.000đ *(Mười sáu triệu chín trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số: 0003517 ngày 03/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Từ Sơn;
- Chi cục THA dân sự TP Từ Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Huy Tuấn